

Số: /KH-THPTTB-BD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030 tại trường THPT Tân Bình – Bình Dương

Thực hiện Công văn số 6659/SGDDĐT-HSSV ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030.

Trường Trung học phổ thông Tân Bình – Bình Dương xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án “Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030” theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giáo dục và Đào tạo; góp phần thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2030.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên; trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng phù hợp với lứa tuổi để xây dựng lối sống lành mạnh, bảo vệ bản thân, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, xâm hại tình dục và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Tăng cường lồng ghép giáo dục giới tính toàn diện, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; phát huy hiệu quả công tác tư vấn học đường, y tế trường học và sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan y tế trong chăm sóc, bảo vệ và phát triển toàn diện học sinh.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Đề án “Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030”; bám sát chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phải được tổ chức thường xuyên, thiết thực, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, độ tuổi của học sinh; bảo đảm tính khoa học, đúng quy định của pháp luật, thuần phong mỹ tục và lồng ghép hiệu quả vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban lãnh đạo, giáo viên, nhân viên y tế, Tổ tư vấn học đường, Đoàn Thanh niên, cha mẹ học sinh và các đơn vị liên quan; tăng cường phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong tổ chức thực hiện, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin, quyền riêng tư của học sinh, thực hiện đầy đủ chế độ kiểm tra, giám sát và báo cáo theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt và tuyên truyền

Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Đề án “Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030” đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; bảo đảm việc triển khai thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của Đề án, phù hợp với đặc điểm của học sinh và các quy định hiện hành.

Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Đề án vào kế hoạch năm học, kế hoạch công tác của nhà trường; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên với các hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và phát triển toàn diện học sinh.

Đăng tải các văn bản, tài liệu của Đề án trên website, fanpage, Zalo OA và các kênh thông tin chính thức của nhà trường; đồng thời niêm yết, giới thiệu tài liệu tại bảng tin, thư viện, phòng y tế và các vị trí phù hợp để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh thuận tiện tiếp cận, khai thác và sử dụng.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm; tăng cường lồng ghép nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên trong các môn học, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa và các hoạt động giáo dục khác phù hợp với học sinh.

2. Triển khai giáo dục giới tính toàn diện trong nhà trường

Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục vào các môn học, hoạt động giáo dục chính khóa, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa và các hình thức giáo dục phù hợp theo Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, độ tuổi học sinh.

Từng bước triển khai giáo dục giới tính toàn diện theo định hướng của Đề án và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, xây dựng các mối quan hệ lành mạnh; phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, phòng, chống xâm hại tình dục, nhiễm khuẩn đường sinh sản và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục trong các hoạt động tập thể, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa, các cuộc thi và các hình thức truyền thông phù hợp; khuyến khích phát huy vai trò của các câu lạc bộ và các mô hình hỗ trợ học sinh trong công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và nâng cao nhận thức.

3. Xây dựng mô hình, tổ chức tư vấn và truyền thông

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng và duy trì các mô hình hỗ trợ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên; đồng thời lồng ghép hoạt động tư vấn tâm lý học đường với tư vấn, hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục theo quy định.

Tổ chức các hoạt động truyền thông, sinh hoạt chuyên đề, hội thi và các hình thức giáo dục phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các phương tiện truyền thông của nhà trường.

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên; phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục, chăm sóc và đồng hành cùng học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án tại nhà trường.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ

Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách công tác y tế trường học, tư vấn tâm lý và các cá nhân có liên quan tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức nhằm nâng cao năng lực về giáo dục giới tính, truyền thông, tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên.

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, chủ động tổ chức hoặc lồng ghép nội dung tập huấn, bồi dưỡng trong sinh hoạt chuyên môn, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên y tế trường học, nhân viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý và các lực lượng tham gia công tác chăm sóc, giáo dục học sinh về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên.

Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên cập nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng truyền thông, tư vấn và hỗ trợ học sinh; từng bước nâng cao chất lượng triển khai giáo dục giới tính toàn diện và chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu của Đề án và thực tiễn giáo dục.

5. Phối hợp liên ngành và kết nối dịch vụ

Tăng cường phối hợp với Trạm Y tế phường Vĩnh Tân, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên; đồng thời hỗ trợ kết nối học sinh với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp khi có nhu cầu theo đúng quy định.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, đoàn thể tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn, sinh hoạt chuyên đề và các hoạt động phù hợp nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên cho học sinh.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ sở y tế trong việc theo dõi, tư vấn, hỗ trợ học sinh; kịp thời giới thiệu, kết nối học sinh đến các cơ sở y tế, cơ sở tư vấn chuyên môn khi phát sinh nhu cầu chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và quyền lợi của học sinh theo quy định.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

Bảo đảm nội dung giáo dục, truyền thông và tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên phù hợp với độ tuổi, đặc điểm tâm sinh lý của học sinh, có cơ sở khoa học, đúng thuần phong, mỹ tục và các quy định hiện hành.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật đời sống riêng tư, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và bảo vệ trẻ em trong quá trình truyền thông, tư vấn, thu thập, quản lý và sử dụng thông tin liên quan đến học sinh; bảo đảm quyền riêng tư, tính bảo mật và lợi ích tốt nhất của học sinh theo quy định.

7. Kinh phí thực hiện

Chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; bảo đảm triển khai các nhiệm vụ của Đề án hiệu quả, tiết kiệm.

Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng để hỗ trợ triển khai các hoạt động của Đề án theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; bảo đảm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và hiệu quả.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Ban Giám hiệu căn cứ nội dung Công văn và điều kiện thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận, cá nhân; bố trí đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; tổng hợp, báo cáo đầy đủ, kịp thời kết quả triển khai thực hiện và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh các vụ việc liên quan thuộc phạm vi quản lý; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026–2030”; chỉ đạo lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án vào kế hoạch năm học, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận và tổ chức triển khai đồng bộ trong toàn trường.

Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục; phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức

các hoạt động tư vấn, truyền thông, tập huấn và kết nối dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo quy định.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh và tổng hợp kết quả triển khai báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Đoàn thanh niên

Chủ trì phối hợp với Tổ tư vấn học đường, nhân viên y tế và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sinh hoạt chuyên đề, cuộc thi và hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên cho học sinh.

Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và hỗ trợ học sinh; phối hợp với cơ sở y tế, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

3. Tổ chuyên môn

Chủ động lồng ghép nội dung giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên vào các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và ngoại khóa theo Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, độ tuổi của học sinh.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Tổ tư vấn học đường và nhân viên y tế xây dựng nội dung tuyên truyền, tổ chức các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng về giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

4. Giáo viên chủ nhiệm

Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên thông qua sinh hoạt lớp, các hoạt động giáo dục và phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc giáo dục, định hướng, đồng hành cùng học sinh.

Lồng ghép nội dung giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vào sinh hoạt lớp và các hoạt động phù hợp; kịp thời phát hiện, tư vấn ban đầu, phối hợp với Tổ tư vấn học đường, nhân viên y tế và cha mẹ học sinh để hỗ trợ học sinh khi có nhu cầu hoặc phát sinh các vấn đề liên quan.

5. Tổ tư vấn học đường

Chủ trì phối hợp với nhân viên y tế, giáo viên chủ nhiệm và Đoàn Thanh niên tổ chức tư vấn tâm lý học đường gắn với tư vấn, hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên; hướng dẫn học sinh kiến thức, kỹ năng xây dựng các mối quan hệ lành mạnh, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, xâm hại tình dục và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Phối hợp tổ chức các chuyên đề và hoạt động truyền thông; kết nối với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để hỗ trợ học sinh khi có nhu cầu tư vấn, chăm sóc sức

khỏe sinh sản, đồng thời bảo đảm quyền riêng tư và bí mật thông tin của học sinh theo quy định.

6. Nhân viên y tế

Tham mưu Ban Giám hiệu triển khai công tác y tế trường học liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên; phối hợp tổ chức tuyên truyền, tư vấn, truyền thông và hướng dẫn học sinh tiếp cận các kiến thức, kỹ năng phù hợp với lứa tuổi theo quy định.

Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn trong công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; hỗ trợ kết nối học sinh với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khi có nhu cầu, đồng thời bảo đảm bí mật đời sống riêng tư, dữ liệu cá nhân và thông tin của học sinh theo quy định.

7. Nhân viên thư viện

Bố trí, giới thiệu và cập nhật các tài liệu, sách, ấn phẩm tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên tại thư viện; phối hợp niêm yết, trưng bày tài liệu để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tiếp cận, khai thác, sử dụng.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Tổ tư vấn học đường và nhân viên y tế tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, chuyên đề, truyền thông và tuyên truyền nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

8. Tổ Văn phòng và nhân viên Công nghệ thông tin

Phối hợp đăng tải đầy đủ các văn bản, tài liệu, nội dung tuyên truyền về Đề án Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026–2030 trên website, fanpage, Zalo và các kênh thông tin chính thức của nhà trường; hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong công tác truyền thông theo kế hoạch.

Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu liên quan đến học sinh; thực hiện các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và hỗ trợ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai Đề án bằng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030 tại trường THPT Tân Bình – Bình Dương. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (HSSV);
- CBGV, NV;
- HS và CMHS;
- Niêm yết (Zalo, Web,...)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thế Cường